

# VẬN DỤNG TRIẾT LÝ TRONG TRUYỆN NGỤ NGÔN VÀO GIẢNG DẠY TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

Nguyễn Thị Phương An

Bộ môn Lý luận chính trị - Trường Đại học Y Dược Thái Bình

**Tóm tắt:** Truyện ngụ ngôn là một thể loại văn học dân gian, được coi là văn học bác học bởi nó ẩn chứa những bài học luân lý, triết lý sâu sắc mà ông cha ta đã trao gửi cho mai sau. Sử dụng truyện ngụ ngôn trong dạy học Triết học Mác – Lênin sẽ góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy học bộ môn. Bài viết tập trung phân tích những yếu tố triết học ẩn chứa trong truyện ngụ ngôn, ý nghĩa của việc sử dụng truyện ngụ ngôn trong dạy học Triết học Mác - Lênin. Từ đó, đề xuất cách sử dụng truyện ngụ ngôn trong dạy học bộ môn này để đạt hiệu quả giáo dục cao.

**Từ khóa:** Triết học Mác - Lênin, dạy học, truyện ngụ ngôn, văn học dân gian Việt Nam.

## APPLYING THE PHILOSOPHY IN FABLES TO TEACHING MARXIST-LENINIST PHILOSOPHY AT THAI BINH UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

**Abstract:** Fables are a genre of folk literature, considered scholarly literature because they contain profound moral and philosophical lessons passed down from our ancestors. Using fables in teaching Marxist-Leninist philosophy will contribute to improving the effectiveness and quality of teaching the subject. This article focuses on analyzing the philosophical elements hidden in fables and the significance of using fables in teaching Marxist-Leninist philosophy. From there, it proposes ways to use fables in teaching this subject to achieve high educational effectiveness.

**Keywords:** Marxist-Leninist philosophy, teaching, fables, Vietnamese folk literature.

Nhận bài: 24/02/2026

Phản biện: 14/03/2026

Duyệt đăng: 19/03/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn học dân gian nói chung, truyện ngụ ngôn nói riêng là tri thức dân gian được đúc rút từ ngàn đời, ẩn chứa những bài học luân lý, triết lý sâu sắc. Vận dụng truyện ngụ ngôn vào dạy học Triết học Mác – Lênin góp phần cụ thể hóa những kiến thức trừu tượng, khó hiểu, giúp bài học trở nên sinh động, hấp dẫn, đồng thời người học còn tiếp cận với văn hóa, tri thức dân gian, gắn kết giữa tri thức kinh nghiệm với tri thức lý luận, gắn lý luận với thực tiễn, bồi dưỡng tâm hồn người học, qua đó góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Khái quát về văn học dân gian Việt Nam

Lịch sử nước ta đã trải qua hơn 4000 năm dựng nước và giữ nước. Trong quá trình hình thành và phát triển đất nước, nhân dân ta đã không ngừng sáng tạo những giá trị vật chất, tinh thần vô cùng phong phú. Một trong những giá trị tinh thần có tầm ảnh hưởng to lớn trong đời sống của người dân Việt Nam, đó là văn học dân gian. Nhân sinh quan của người Việt được thể hiện trong ca dao, tục ngữ, truyện ngụ ngôn,... là vấn đề có ý nghĩa đối với việc củng cố và nâng cao giá trị tinh thần người Việt.

Ca dao, tục ngữ, truyện ngụ ngôn là di sản tinh thần quý báu, là kho tri thức về kinh nghiệm cuộc sống và đạo lý làm người, là “túi khôn” mà ông

cha ta đã dày công xây dựng và lưu giữ. Những triết lý sâu sắc, đậm chất nhân văn về thế giới, về con người của nhân dân ta đã được khái quát và đúc kết qua ca dao, tục ngữ, truyện ngụ ngôn sẽ có tác dụng to lớn, góp phần quan trọng trong việc xây dựng một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Những triết lý mà ca dao, tục ngữ, truyện ngụ ngôn đem lại sẽ là cơ sở định hướng cho hoạt động thực tiễn giáo dục và xây dựng con người Việt Nam mới.

Trong kho tàng văn học dân gian Việt Nam, nếu huyền thoại và truyền thuyết tạo nên nền tảng cho văn hóa dân tộc và hồn con người Việt thì ca dao, tục ngữ, truyện ngụ ngôn là cẩm nang bí quyết, là một cuốn từ điển mà tiền nhân đã tích lũy theo thời gian và để lại cho con cháu. Trong đó hàm chứa triết lý dân tộc, phản ánh tâm thức Việt Nam và được lưu truyền từ đời này sang đời khác. Nó là một thành tố quan trọng, góp phần tạo nên hệ giá trị tinh thần, bản sắc văn hóa độc đáo của dân tộc ta.

Hiện nay, văn học dân gian là nguồn tư liệu ít được khai thác về mặt triết học vì một số người coi nó là văn học không uyên bác, có nhiều hạn chế, lạc hậu. Song, thật ra trong thứ văn chương bình dân ấy, đã ẩn chứa những khái niệm trừu tượng mà ở đó, chúng ta có thể thấy được năng

lực tư duy, phán đoán, phân tích và nhận thức của ông cha ta về vũ trụ và con người. Chính vì vậy, văn học dân gian ngày càng trở thành đối tượng nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác nhau. Mặt khác, văn học dân gian nói chung, ca dao, tục ngữ, truyện ngụ ngôn nói riêng còn thể hiện năng lực tư duy, phán đoán, phân tích và nhận thức của ông cha ta về vũ trụ và con người. Vậy nên, muốn tìm hiểu hồn cốt của dân tộc Việt Nam, chúng ta không thể bỏ qua kho tàng văn học dân gian của dân tộc, qua đó chứng tỏ ông cha ta đã có một khối hiểu biết, kinh nghiệm và luân lý sâu sắc. Nhờ vậy mà đất nước và dân tộc ta sống còn và sống mạnh cho đến hôm nay sau những chiến tranh, xâm lược từ bên ngoài và phân tranh, chia rẽ ngay trong nội bộ.

Trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập sâu rộng và toàn diện như hiện nay, xã hội ngày càng phát triển, đời sống con người không ngừng được nâng cao cả về vật chất lẫn tinh thần. Bên cạnh sự phát triển đó cũng thể hiện nhiều mặt trái, các giá trị đạo đức của con người bị héo mòn. Để phát huy hơn nữa sức mạnh của dân tộc, đồng thời khắc phục mặt trái của cơ chế thị trường nhằm thực hiện thắng lợi những mục tiêu chiến lược trong kỷ nguyên mới – kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, hơn bao giờ hết chúng ta lại càng đòi hỏi phải quan tâm hơn nữa đến những giá trị tinh thần, đó là truyền thống văn hóa của dân tộc, là nền văn học dân gian nói chung - kho tàng ca dao, tục ngữ, truyện ngụ ngôn nói riêng; đồng thời kết hợp hài hòa với tinh hoa văn hóa của nhân loại để tạo nên sự phát triển bền vững cho nền văn hóa nước nhà. Cho nên người Việt Nam tìm về với tư tưởng, triết lý nhân sinh trong kho tàng văn học dân gian như một sự an ủi trong tinh thần, một sự bù đắp khoảng trống tâm linh cho sự phát triển của xã hội hiện đại, thông qua đó giúp giáo dục đạo đức con người Việt Nam hiện nay. Đây là một lĩnh vực rất rộng, tuy nhiên trong khuôn khổ có hạn của bài viết, tác giả chỉ đề cập tới việc “Vận dụng triết lý trong truyện ngụ ngôn vào giảng dạy triết học Mác - Lênin”.

## **2.2. Một số vấn đề lý luận cơ bản về truyện ngụ ngôn và việc sử dụng truyện ngụ ngôn trong dạy học Triết học Mác – Lênin**

### *2.2.1. Khái niệm truyện ngụ ngôn*

Theo <https://vi.wikipedia.org>, “Truyện ngụ ngôn là truyện kể có tính chất thế sự, dùng cách ẩn dụ để thuyết minh cho một chủ đề luân lý, triết lý, một quan niệm nhân sinh hay một nhận xét về thực tế xã hội”.

Theo nhóm tác giả Đinh Gia Khánh, Chu Văn Diên và Võ Quang Nhơn, “Truyện ngụ ngôn là loại truyện chứa đựng trong một sự tích hoàn toàn tưởng tượng một quan niệm triết lý hay đạo đức, một kinh nghiệm sống đã được tổng kết”.

Như vậy, truyện ngụ ngôn là truyện dân gian có tính chất thế sự, dùng cách ẩn dụ dưới một cốt truyện tưởng tượng để thể hiện cho một chủ đề luân lý, triết lý, một quan niệm nhân sinh, một kinh nghiệm sống đã được tổng kết.

### *2.2.2. Nội dung truyện ngụ ngôn*

So sánh với một số loại hình văn học dân gian khác như ca dao, tục ngữ, truyện ngụ ngôn có nội dung biểu đạt phong phú, hấp dẫn hơn. Nó không chỉ thể hiện một kinh nghiệm, một luân lý, mà còn có cả một cốt truyện với hệ thống nhân vật, tình huống, diễn biến vô cùng hấp dẫn.

Nội dung truyện ngụ ngôn gồm hai phần:

Phần kể truyện - phần xác, đóng vai trò phụ. Ở phần này, nội dung kể rất ngắn gọn, xúc tích, được tưởng tượng, hư cấu với các nhân vật có thể là bất cứ vật gì trong vũ trụ, có khi là con người hoặc là bộ phận của con người, có khi là con vật, đồ vật hay cây cối... với hệ thống các tình tiết, diễn biến hấp dẫn, sinh động.

Phần thứ hai là phần ý nghĩa - phần hồn, phần quan trọng của câu chuyện. Phần này được thể hiện thông qua nghệ thuật ẩn dụ, ẩn ý, nói bóng. Đằng sau cốt truyện là giá trị cơ bản của truyện, thể hiện tính triết lý cao, thể hiện kinh nghiệm sống của nhân dân mà nội dung của nó thể hiện.

### *2.2.3. Triết lý dân gian trong truyện ngụ ngôn*

Truyện ngụ ngôn không phải là triết học, nhưng trong truyện ngụ ngôn ẩn chứa nhiều nội dung triết lý sâu sắc mà trong dạy học Triết học Mác – Lênin người dạy có thể sử dụng giúp bài học trở nên hấp dẫn, sinh động.

*Thứ nhất, truyện ngụ ngôn phản ánh bản thể luận và nhận thức luận*

Về mặt bản thể luận, truyện ngụ ngôn đã phản ánh thế giới quan duy vật như những tư tưởng triết học sơ khai: Thừa nhận sự tồn tại khách quan của sự vật hiện tượng, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người như truyện: Thầy bói xem voi; thừa nhận sự vận động và phát triển của thế giới là khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người: Truyện: Kéo cây lúa lên; Con hổ có lá gan chuột nhắt; phản đối những chuyện mê tín dị đoan và những người làm nghề thầy bói, thầy cúng như truyện: Thầy bói không đoán được tuổi vợ mình.

Về mặt nhận thức luận, mặc dù không trực tiếp sử dụng hình ảnh con người mà sử dụng những nhân vật được nhân cách hóa. Truyện ngụ ngôn đã ít nhiều đề cập đến các cấp độ của nhận thức cũng như mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn, từ đó khẳng định khả năng nhận thức của con người. Bằng cách nêu lên những tai hại do nhận thức sai lầm gây ra, truyện ngụ ngôn đã dẫn dắt người nghe đến với những nhận thức đúng đắn. Đây là cách chứng minh bằng phản chứng rất độc đáo của truyện ngụ ngôn, giúp người nghe tự rút ra bài học cho bản thân mình một cách dễ dàng, tự nhiên mà không có cảm giác bị áp đặt. Ví dụ: Truyện “Ếch từ đáy giếng đi ra”, truyện Phù du và đom đóm, phê phán cách nhìn đời theo lối chủ quan, chật hẹp, theo kinh nghiệm của phù du. Vì kiếp sống của nó quá ngắn ngủi, vền vẹn có một ngày nên phù du không thể biết những điều tưởng rất giản đơn là trong cuộc sống có mặt trời và có cả bóng đêm.

*Thứ hai, truyện ngụ ngôn phản ánh tư duy biện chứng*

Sự vật, hiện tượng trong truyện ngụ ngôn không ở trạng thái đứng im, bất biến mà ở trong sự vận động, biến đổi và phát triển, truyện: Ông vua thích khỉ. Các sự vật, hiện tượng không tồn tại độc lập, tách rời nhau mà giữa chúng có mối liên hệ, tác động qua lại lẫn nhau với mức độ và phạm vi khác nhau như truyện: Thầy bói xem voi, Miệng và chân tay mắt, Cháy nhà,...

Trong truyện ngụ ngôn, còn nhiều yếu tố triết học khác được đề cập đến như mối quan hệ giữa chất và lượng, truyện: Mài sắt nên kim; Châu châu đá voi; mối quan hệ bản chất hiện tượng, mối quan hệ nội dung hình thức, truyện: Mèo lại hoàn mèo, là bài học về mối quan hệ giữa danh và thực, giữa hình thức với nội dung, giữa hiện tượng và bản chất. Ở đời chớ lầm tưởng rằng chỉ cần thay đổi tên gọi - danh là thay đổi được bản chất - thực. Cái hình thức hào nhoáng bề ngoài không thể thay thế được cái nội dung đích thực ở bên trong; mối quan hệ nguyên nhân, kết quả, truyện: Mài sắt nên kim, Người khởi nguồn gây tai họa, Thầy giáo thỏ; quy luật mâu thuẫn, truyện: Người chủ xe với hai con ngựa,...

Truyện ngụ ngôn còn thể hiện nhân sinh quan sâu sắc. Đó là sự đề cao vị thế của con người, đề cao trí tuệ của con người. Con người là sản phẩm của tự nhiên, nhưng là sản phẩm cao nhất, hoàn mỹ nhất của tự nhiên. Nó vừa có vẻ đẹp về thể xác, vừa có vẻ đẹp về tâm hồn, trí tuệ. Con người

chẳng những có khả năng nhận thức thiên nhiên, mà còn có khả năng cải tạo thiên nhiên, là chúa tể của muôn loài, truyện: Trí khôn của ta đây.

Như vậy, mặc dù chỉ là những tư tưởng sơ khai, những yếu tố duy vật, biện chứng thô sơ, chất phác nhưng truyện ngụ ngôn ẩn chứa những giá trị triết học, những bài học sâu cay về cuộc sống. Với những đặc điểm đó, việc sử dụng truyện ngụ ngôn trong dạy học Triết học Mác – Lênin không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả của việc dạy học Triết học Mác – Lênin, gắn lý luận với thực tiễn mà nó còn góp phần bồi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn cho người học.

### **2.3. Sử dụng truyện ngụ ngôn trong dạy học Triết học Mác – Lênin**

Căn cứ vào mục đích sử dụng, có thể sử dụng truyện ngụ ngôn trong dạy học Triết học Mác – Lênin theo các hướng sau:

*Một là, sử dụng truyện ngụ ngôn nhằm minh họa nội dung tri thức*

Triết học Mác - Lênin nghiên cứu những quy luật vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy, đó là những nội dung kiến thức có tính trừu tượng và khái quát cao. Để giúp người học hiểu được nội dung các nguyên lý, quy luật, phạm trù đó, việc sử dụng ví dụ minh họa là vô cùng cần thiết. Các ví dụ bằng truyện ngụ ngôn giúp minh họa kiến thức sẽ thu hút sự chú ý của người học, làm cho những tri thức lý luận trở nên sống động, cụ thể, gần gũi hơn, giúp người học giảm bớt căng thẳng, ghi nhớ lâu hơn.

Khi sử dụng với mục đích minh họa nội dung tri thức, người dạy thuyết trình, giảng giải những nội dung tri thức lý luận của bài học, sau đó mới đưa ra một câu chuyện để minh họa, phân tích, làm sáng tỏ nội dung tri thức đó.

*Hai là, sử dụng truyện ngụ ngôn nhằm phát hiện tri thức mới*

Sử dụng truyện ngụ ngôn theo cách này phù hợp với bài học nghiên cứu kiến thức mới, phù hợp với quy luật nhận thức “từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng”. Khi sử dụng với mục đích này, câu chuyện sẽ được đưa ra trước, sau đó, bằng những câu hỏi hoặc bài tập cho trước, người học sẽ hoàn thành, phân tích, tìm hiểu nội dung triết lý trong đó nhằm dẫn dắt đến nội dung tri thức môn học. Dưới sự dẫn dắt của giảng viên, người học tự mình tìm tòi, khám phá, phát hiện ra những tri thức mới một cách chủ động, tự giác, trở thành chủ thể của quá trình nhận thức.

*Ba là, sử dụng truyện ngụ ngôn để ôn tập kiến thức đã học*

Với mục đích này, người dạy sẽ sử dụng truyện ngụ ngôn cho các bài ôn tập, củng cố kiến thức. Người dạy có thể là người đưa ra các câu chuyện để người học tìm ra những yếu tố triết học ẩn chứa trong đó hoặc cũng có thể yêu cầu người học tự tìm kiếm các câu chuyện có liên quan đến những nội dung kiến thức đã học. Qua đó, giúp người học kiểm tra lại và khắc sâu kiến thức.

### III. KẾT LUẬN

Triết học Mác – Lênin với đặc thù là khoa học mang tính trừu tượng hóa, khái quát hóa

cao nên người học thường gặp nhiều khó khăn. Có nhiều con đường, cách thức để “mềm hóa”, để tạo sức hút cho bài học, trong đó sử dụng truyện ngụ ngôn là một con đường đưa lý luận gắn với thực tiễn, giúp người học đi từ “trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng” một cách thuyết phục mà không khiên cưỡng. Để sử dụng hiệu quả truyện ngụ ngôn trong dạy học Triết học Mác – Lênin, người dạy phải thực sự có tâm huyết, chủ động, tích cực tìm tòi, nghiên cứu, đầu tư cho bài giảng. Từ đó, mới có thể nâng cao hiệu quả, chất lượng dạy học Triết học Mác – Lênin trong nhà trường.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đình Gia Khánh, Chu Văn Diên và Võ Quang Nhơn (2002), *Văn học dân gian Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội.  
 Triều Nguyên (2010), *Truyện ngụ ngôn Việt Nam*, NXB Đại học quốc gia, Hà Nội.  
 Trung tâm khoa học xã hội và nhân văn Quốc gia - Viện Văn học (2007), *Tuyển tập văn học dân gian Việt Nam, tập 3, Truyện cười - Trạng cười - Ngụ ngôn*, NXB Giáo dục, Hà Nội.